

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TH
TỈNH LONG A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24-06-2024

Về việc “TrAh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TH -TỈNH LONG A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dg

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Lm

2. Ông Nguyễn Văn Hg

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Hôm nay, ngày 24 tháng 06 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 68/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 04 năm 2024 về việc “TrAh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2024; Quyết định hoãn phiên số 26/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 06 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim Cg, sinh ngày 01-01-1997 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Phước Cg, xã Hậu Th Tây, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn ThAh Sg, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phước Cg, xã Hậu Th Tây, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 06-09-2024 bà Nguyễn Thị Kim Cg trình bày: Bà Nguyễn Thị Kim Cg và ông Nguyễn ThAh Sg xác lập quA hệ vợ chồng và đăng ký kết hôn ngày 13-10-2015 tại Ủy bA nhân dân xã Hậu Th Tây, huyện Tân Th, tỉnh Long A. Thời giA đầu bà Cg và ông Sg sống với nhau hạnh phúc được một thời giA ngắn thì sau đó phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quA

điểm, không hợp tính tình. Bà Cg nhận thấy tình cảm không còn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không còn sự A toàn về sức khỏe, mục đích hôn nhân không đạt được.

Từ nguyên nhân trên bà Cg xin kính gửi đến Tòa án nhân dân huyện Tân Th xem xét cho bà được ly hôn với ông Sg.

Về con chung: Bà Cg và ông Sg sống với nhau được ba con chung sống tên Nguyễn Gia Hào, sinh ngày 27-08-2015; Nguyễn Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 24-12-2020; Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 20-03-2022 hiện nay đAg sống với bà Kim Cg, bà Kim Cg yêu cầu được nuôi con yêu cầu ông Sg cấp dưỡng nuôi con chung, ba đưa mỗi tháng 5.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn ThAh Sg: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần 1 vào ngày 23-04-2024, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải lần hai vào ngày 09-05-2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa đã được niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nhưng ông Nguyễn ThAh Sg cố tình lánh mặt nên Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện “*TrAh chấp ly hôn, nuôi con*” giữa bà Nguyễn Thị Kim Cg với ông Nguyễn ThAh Sg. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị Kim Cg không thay đổi một phần yêu cầu về tiền cấp dưỡng nuôi con, không rút đơn khởi kiện. Bà Cg yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Nguyễn ThAh Sg.

Về con chung: Bà Kim Cg và ông Sg sống với nhau sinh được ba con chung tên Nguyễn Gia Hào, sinh ngày 27-08-2015; Nguyễn Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 24-12-2020; Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 20-03-2022 hiện nay đAg sống với bà Kim Cg, bà Kim Cg yêu cầu được nuôi con, yêu cầu ông Sg cấp dưỡng nuôi con chung mỗi đưa mỗi tháng 900.000 đồng cho con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quA hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim Cg và ông Nguyễn ThAh Sg xác lập quA hệ vợ chồng và đăng ký kết hôn ngày 13-10-2015 tại Ủy bA nhân dân xã Hậu Th Tây, huyện Tân Th, tỉnh Long A. Thời giA đầu bà Cg và ông Sg sống với nhau hạnh phúc được một thời giA ngắn thì sau đó phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quA điểm, không hợp tính tình. Bà Cg nhận thấy tình cảm không còn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, không còn sự A toàn về sức khỏe, mục đích hôn nhân không đạt được.

Từ nguyên nhân trên bà Cg xin kính gửi đến Tòa án nhân dân huyện Tân Th xem xét cho bà được ly hôn với ông Sg.

[2.2] Ông Nguyễn Nguyễn ThAh Sg được Tòa án nhân dân huyện Tân Th gửi và niêm yết thông báo thụ lý vụ án (có ghi rõ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim Cg về việc xin ly hôn, nuôi con); Thông báo phiên họp kiểm tra về việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn ThAh Sg không đến đúng theo yêu cầu của Tòa án và cũng không có ý kiến phản hồi, điều này cho thấy ông Sg không còn tha thiết với mối quA hệ hôn nhân giữa ông và bà Cg nữa. Nên bà Cg yêu cầu ly hôn với ông Sg để trả tự do cho nhau, yêu cầu này của bà Cg là hoàn toàn có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.3] Xét thấy trình trạng vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim Cg với ông Nguyễn ThAh Sg.

[2.4] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim Cg yêu cầu được nuôi ba con chung tên Nguyễn Gia Hào, sinh ngày 27-08-2015; Nguyễn Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 24-12-2020; Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 20-03-2022, yêu cầu này của bà Cg phù hợp với nguyện vọng của con chung tên Nguyễn Gia Hào. Đối với con chung tên Nguyễn Ngọc Thiên Kim và Nguyễn Gia Huy, hai con chung chưa được 7 tuổi nhưng sống với bà Cg từ nhỏ cho đến nay, hơn nữa Tòa án cũng đã thông báo nội dung yêu cầu này của bà Kim Cg, ông Sg cũng không có ý kiến gì. Điều này cho thấy ông Sg cũng không tha thiết với việc chăm sóc và nuôi dạy con chung. Áp dụng Điều 81, 82, 83 và 84 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu được nuôi con của bà Cg.

[2.5] Bà Nguyễn Thị Kim Cg yêu cầu ông Nguyễn ThAh Sg cấp dưỡng nuôi con mỗi đứa mỗi tháng là 900.000 đồng. Tuy số tiền cấp dưỡng này tương đối thấp chưa phù hợp với giá cả thị trường hiện nay, nhưng đây là sự tự nguyện yêu cầu của bà Cg nên chấp nhận.

[2.6] Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Bà Đỗ Thị Kim Huệ phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 147, 173, 174, 179 , 227, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố Tụng dân sự 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình số 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim Cg.

Nguyễn Thị Kim Cg được ly hôn với ông Nguyễn ThAh Sg.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim Cg được tiếp tục nuôi dạy ba con chung tên Nguyễn Gia Hào, sinh ngày 27-08-2015; Nguyễn Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 24-12-2020; Nguyễn Gia Huy, sinh ngày 20-03-2022, ông Nguyễn ThAh Sg có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi đứa mỗi tháng là 900.000 đồng cho đến con chung tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn ThAh Sg có quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ, chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Bà Nguyễn Thị Kim Cg phải chịu 300.000 đồng chuyển 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị Kim Cg đã nộp theo biên lai thu số 0003428 ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Th, tỉnh Long A thành án phí.

4. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn ThAh Sg phải nộp 300.000 đồng để sung công quả Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án. Riêng bị đơn ông Nguyễn ThAh Sg vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho bị đơn.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Long A;
- VKSND huyện Tân Th;
- CC. THADS huyện Tân Th;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Dg